

Số: 21 /PA-BCH

Ninh Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2020

PHƯƠNG ÁN
HỘ ĐÊ TOÀN TUYỂN VÀ ỨNG PHÓ VỚI TRƯỜNG HỢP BÃO, LŨ
LỚN VƯỢT TẦM SUẤT THIẾT KẾ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2020

Phần I
CĂN CỨ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

- Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;
- Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;
- Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai;
- Căn cứ Hướng dẫn xây dựng phương án hộ đê toàn tuyển và ứng phó với trường hợp bão, lũ lớn vượt tầm suất thiết kế của Tổng cục PCTT tại văn bản số 76/PCTT-QLĐĐ ngày 05/02/2020;
- Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2018 - 2020 số 24/KH-UBND ngày 21/3/2018 của UBND tỉnh Ninh Bình;
- Căn cứ vào báo cáo đánh giá hiện trạng đê điều, xác định trọng điểm năm 2020.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt là người, tài sản và các công trình trọng yếu. Kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực xung yếu, có nguy cơ cao đến nơi tạm cư an toàn;
- Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ huy, điều hành của các cấp, các ngành trong việc xử lý tình huống, sự cố tại chỗ được kịp thời, đạt hiệu quả cao nhất;
- Tăng cường công tác cập nhật thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng tránh, ứng phó thiên tai kịp thời đến các tầng lớp nhân dân.

2. Yêu cầu

a) Chống lũ cho các tuyến đê (cao độ VN 72):

*** Đê hữu Đáy:**

- Phải đảm bảo chống được lũ theo mực nước lũ thiết kế là:
- Tại Trạm thủy văn Ninh Bình (K19+710): + 4,38m.
- Tại trạm thủy văn Như Tân (K72+900): + 3,20m.

*** Đê tả Hoàng Long, đê Trường Yên:**

- Phải đảm bảo chống được lũ theo mực nước lũ thiết kế là:
- Tại Trạm thủy văn Bến Đê (K6+016): + 6,13m.
- Tại Trạm thủy văn Gián Khẩu (K23+100): + 5,12m.

*** Đê Đầm Cút và đê Năm Căn:**

- Tại Trạm thủy văn Bến Đê (K6+016): + 5,30m.

*** Đê hữu Hoàng Long và đê Đức Long, Gia Tường, Lạc Vân:**

Phải đảm bảo chống được lũ theo mực nước lũ thiết kế tại Bến Đê là (+5,30) và có thể phân đầu giữ mức cao hơn khi các tuyến đê đảm bảo an toàn trong điều kiện cho phép.

*** Đối với các tuyến đê nội đồng:** Phân đầu chống lũ với mực nước lũ lịch sử năm 1996 tại Cầu Yên (sông Vạc) là $H_{\max} = 2,67$ m; cầu Điền Hộ (sông Càn) là $H_{\max} = 2,5$ m.

b) Chống bão:

*** Đối với các tuyến đê biển Bình Minh II:** Đảm bảo an toàn cho tuyến đê đến bão cấp 12 với triều trung bình; đảm bảo an toàn cho nhân dân nuôi trồng thủy sản phía ngoài đê (khu vực từ đê Bình Minh II đến đê Bình Minh III); hạn chế tối đa thiệt hại do bão gây ra.

*** Đối với các tuyến đê biển Bình Minh III:** Đảm bảo an toàn cho tuyến đê đến bão cấp 9 với triều trung bình; đảm bảo an toàn cho nhân dân nuôi trồng thủy sản phía ngoài đê (khu vực từ đê Bình Minh III đến Cồn Nổi); cho người và tàu thuyền hoạt động trên sông, biển; hạn chế tối đa thiệt hại do bão gây ra.

Phần II

HIỆN TRẠNG ĐÊ ĐIỀU, HỒ ĐẬP VÀ KHẢ NĂNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

I. VỀ ĐÊ ĐIỀU

Toàn tỉnh có 34 tuyến đê sông, đê hồ, đập và đê biển với tổng chiều dài 424,509km. Trong đó đê cấp II dài 71,204km, đê cấp III dài 104,354km, đê cấp IV dài 79,68km và đê cấp V dài 169,271km. Trong đó các tuyến đê chính:

- Tuyến đê hữu Đáy dài 75,401 km bắt đầu tại công Địch Lộng, huyện Gia Viễn và kết thúc tại công Như Tân, huyện Kim Sơn. Trên tuyến có tổng số 52 công, âu và 25 kè. Các vị trí được xác định là trọng điểm xung yếu của tuyến này là: công Cam Giá, công Chất Thành, công Quy Hậu, công Lạc Thiện 1 và Kè Chính Tâm đoạn từ K63+350 - K62+469;

- Tuyến đê Trường Yên dài 6,735 km bắt đầu từ cầu Đen và kết thúc tại cầu Gián Khẩu. Trên tuyến có 04 công và 01 tường kè đoạn từ K0 - K1+100. Các vị trí được xác định là trọng điểm là đoạn tường kè từ K0+200 - K0+500 có cao trình thấp hơn so với thiết kế;

- Tuyến đê Tả Hoàng Long dài 23,988 km bắt đầu từ công Mai Phương và kết thúc tại cầu Gián Khẩu. Trên tuyến có 07 công tiêu và lấy nước, 07 công xả trạm bơm và có 02 kè. Vị trí được xác định là trọng điểm của tuyến là công Tân Hưng;

- Tuyến đê Hữu Hoàng Long dài 19,41 km bắt đầu từ hồ Thường Xung và kết thúc tại công Cầu Đen. Vị trí được xác định là trọng điểm của tuyến là: tràn Lạc Khoái

- Tuyến đê Đầm Cút dài 14,0km bắt đầu từ công Mai Phương và kết thúc tại công Dịch Lộng. Trên tuyến có 3 công lấy nước và 6 công xả của các trạm bơm.

- Tuyến đê Tả, Hữu Vạc bắt đầu từ cầu Yên và kết thúc tại cửa Kim Đài. Trong đó: đê Tả Vạc dài 27,903km; đê Hữu Vạc dài 26,931km. Trọng điểm được xác định là đoạn từ K20+400 ÷ K21+000 đê Hữu Vạc.

- Tuyến đê Bình Minh II dài 25,2 km; bắt đầu từ công Như Tân và kết thúc tại công Càn Cụt.

- Tuyến đê biển Bình Minh III dài 15km; bắt đầu từ công CT3 và kết thúc tại công CT1. Vị trí được xác định là trọng điểm trong công tác phòng chống lụt bão là đoạn từ K7+730 ÷ K8+130 (công CT11); Đoạn từ K11+300 - K11+500 (Công CT10).

II. VỀ HỒ CHỨA

Toàn tỉnh có 46 hồ với tổng dung tích 44,34 triệu m³; trong đó, có các hồ lớn với dung tích từ 1÷5 triệu m³ như các hồ Thác La, Yên Quang, Đồng Chương, Thường Sung, Đập Trời, Đá Lái huyện Nho Quan và các hồ Yên Thắng, Yên Đồng huyện Yên Mô; hồ Núi Vá thành phố Tam Điệp.

III. VỀ KHẢ NĂNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

Hệ thống đê sông, đê biển, kè, công, các tuyến kênh, hồ chứa trên địa bàn tỉnh trong nhiều năm qua được Trung ương và tỉnh quan tâm đầu tư, nâng cấp, tu bổ, nạo vét nên đến nay đã cơ bản đủ khả năng chống lũ, chống tràn, tích nước theo mực nước thiết kế; đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống thiên tai. Tuy nhiên, cần quan tâm kiểm tra, theo dõi một số tuyến đê trọng điểm như đê Hữu Đáy, đê sông Hoàng Long, đê sông Vạc, đê biển Bình Minh III.

Phần III

NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

I. TUYẾN ĐÊ HỮU ĐÁY, ĐÊ SÔNG VẠC, ĐÊ BIỂN BÌNH MINH II

1. Tình huống giả định ứng phó với phương án hộ đê toàn tuyến là xuất hiện đồng thời nhiều sự cố trên toàn tuyến đê trên địa bàn (lũ lớn chưa vượt tràn xuất thiết kế)

Trong tình huống này, kịch bản có thể xảy ra là:

- Công Cam Giá tại K16+400 trên tuyến đê Hữu Đáy thuộc địa bàn xã Ninh Giang, huyện Hoa Lư bị rò rỉ, có nguy cơ gây mất an toàn cho tuyến đê, cần phải

hoành triệt. Đây được xét là trọng điểm của huyện.

- Công Chát Thành tại K63+661 trên tuyến đê Hữu Đáy thuộc địa bàn xã Chát Bình, huyện Kim Sơn bị rò rỉ, có nguy cơ gây mất an toàn cho tuyến đê, cần phải hoành triệt. Đây được xét là trọng điểm của tỉnh.

- Công Quy Hậu tại K68+237; Công Lạc Thiện I tại K70+198 trên tuyến đê Hữu Đáy thuộc địa bàn huyện Kim Sơn bị rò rỉ, có nguy cơ gây mất an toàn cho tuyến đê, cần phải hoành triệt. Đây được xét là trọng điểm của huyện.

- Sạt lở mái đê phía sông đoạn từ K20+400 ÷ K21+000 trên tuyến đê Hữu Vạc thuộc địa bàn xã Thượng Kiệm, huyện Kim Sơn do dòng chảy áp sát chân đê gây có nguy cơ gây mất an toàn cho tuyến đê, cần phải được xử lý. Đây được xét là trọng điểm của huyện...

Phương án chỉ đạo, chỉ huy, huy động vật tư, nhân lực, phương tiện và hậu cần để xử lý giờ đầu sự cố như sau:

1.1. Công Cam Giá

Công Cam Giá tại K16+400 trên tuyến đê Hữu Đáy thuộc địa bàn xã Ninh Giang, huyện Hoa Lư được xây dựng từ năm 1983. Hiện tại các mạch vữa đá xây bị mủn, xốp không đảm bảo an toàn trong phòng chống lũ. Vì thế trong trường hợp cần thiết tiến hành hoành triệt công đảm bảo an toàn cho tuyến đê.

Giải pháp xử lý: Theo phương án bảo vệ trọng điểm của huyện Hoa Lư được duyệt.

1.2. Công Chát Thành

Công Chát Thành tại K63+661 trên tuyến đê Hữu Đáy thuộc địa bàn xã Chát Bình, huyện Kim Sơn được xây dựng từ năm 1960. Hiện tại thân công ngăn, hèm phai bị hỏng, giàn van bê tông bị nổ không đảm bảo công tác phòng chống lũ. Vì thế trong trường hợp cần thiết tiến hành hoành triệt công đảm bảo an toàn cho tuyến đê.

Giải pháp xử lý: Theo phương án bảo vệ trọng điểm của UBND tỉnh phê duyệt.

1.3. Công Quy Hậu; Công Lạc Thiện I

Công Quy Hậu và công Lạc Thiện I được xây dựng đã lâu, hiện tại thân công ngăn, rò rỉ không đảm bảo công tác phòng chống lũ. Vì thế trong trường hợp cần thiết tiến hành hoành triệt công đảm bảo an toàn cho tuyến đê.

Giải pháp xử lý: Theo phương án bảo vệ trọng điểm của UBND huyện Kim Sơn được duyệt.

1.4. Sạt lở mái đê Hữu Vạc đoạn K20+400 ÷ K21+000 đê Hữu Vạc

Do dòng chảy chủ lưu áp sát chân đê, gây sạt lở mái đê và có nguy cơ gây mất an toàn cho tuyến đê, cần phải được xử lý.

Giải pháp xử lý: Theo phương án bảo vệ trọng điểm của UBND huyện Kim Sơn được duyệt.

2. Tình huống giả định ứng phó với phương án bão mạnh, siêu bão (bão cấp 13 đến cấp 15 đổ bộ vào thời kỳ triều trung bình, triều cường)

Ứng với tình huống trên thì toàn bộ tuyến đê Hữu Đáy đoạn từ K45+000 (Âu Xanh) ÷ K75+400 (Cổng Như Tân), đê biển Bình Minh II đoạn từ K0+000 (Cổng Như Tân) ÷ K6+000 (Cổng CT3), đê Hữu Vạc đoạn từ K18+000 (Cổng Biện Nhị II) ÷ K26+931 (cửa Kim Đài), đê Tả Vạc đoạn từ K17+766 (Cổng Cổ Quàng) ÷ K27+903 (cửa Kim Đài) đều ngập từ 0,1 - 0,5m.

Giải pháp giờ đầu: tiến hành nâng cao cao trình đỉnh đê toàn bộ phần tuyến đê bị ngập (đê Hữu Đáy đoạn từ K45+000 ÷ K75+400, đê biển Bình Minh II đoạn từ K0+000 ÷ K6+040, đê Hữu Vạc đoạn từ K18+000 ÷ K26+931, đê Tả Vạc đoạn từ K17+766 ÷ K27+903), bằng cách dùng bao tải đất, cát xếp thành 3 hàng chồng lên nhau cao từ 0,5 - 0,6m trên mặt đê giáp mái phía sông.

- Công tác chỉ đạo, chỉ huy: tuân thủ theo Phương án số 15/PA-UBND ngày 27/7/2018 của UBND tỉnh về việc ứng phó với bão mạnh, siêu bão.

- Thời gian xử lý: tối đa là 24 giờ (kể từ khi có lệnh đắp gia cố nâng cao cao trình đỉnh đê đến khi bão đổ bộ).

- Lực lượng tham gia của tỉnh có thể huy động gia xử lý là: 7.500 người từ các nguồn: thanh niên xung kích; thanh niên tình nguyện; dân quân tự vệ; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Bộ đội Biên phòng; Công an... để xử lý tràn 14km đê Hữu Đáy đoạn từ K61+400 (Cổng Tiên Hoàng) ÷ K75+400 (cổng Như Tân) và 6km đê Bình Minh II đoạn từ K0+000 (Cổng Như Tân) ÷ K6+000 (Cổng CT3).

- Vật tư của tỉnh chỉ đáp ứng xử lý được 20km đê (14km đê Hữu Đáy và 6km đê Bình Minh II) bao gồm:

+ Bao tải dứa loại 50kg: tỉnh chỉ có thể huy động được 500.000 cái, đủ để xử lý tràn 14km tuyến đê Hữu Đáy và 6km đê Bình Minh II; số còn lại đề nghị Trung ương hỗ trợ

+ Đất, cát dự kiến để xử lý tràn 14km tuyến đê Hữu Đáy và 6km đê Bình Minh II là 10.000m³ được UBND tỉnh huy động từ các đơn vị buôn bán vật liệu xây dựng, các nhà máy sản xuất gạch tuy len trên địa bàn 2 huyện Kim Sơn và Yên Khánh, nếu còn thiếu thì huy động thêm các huyện, thành phố lân cận tỉnh.

Để xử lý tốt phương án này, tỉnh đề nghị Trung ương hỗ trợ 20km đê cao su di động và 15.000 bao tải Jumbo loại 1m x 1m x 1m.

- Phương tiện giao cho Sở Giao thông Vận tải, UBND các huyện TP huy động từ các doanh nghiệp bao gồm: máy xúc: 92 cái; ô tô tải các loại: 300 xe (theo phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão).

- Hậu cần:

+ Sở Công Thương chủ trì, UBND các huyện, thành phố hợp bảo đảm bánh mì, lương khô, mì tôm cho lực lượng tham gia công tác PCTT.

+ Lực lượng Quân đội tăng cường bảo đảm lương thực, thực phẩm theo quy định của Quân đội.

II. TUYẾN ĐÊ TẢ, HỮU SÔNG HOÀNG LONG; ĐÊ NĂM CĂN

1. Tình huống giả định ứng phó với phương án hộ đê toàn tuyến là xuất hiện đồng thời nhiều sự cố trên toàn tuyến đê trên địa bàn (lũ lớn chưa vượt tần xuất thiết kế)

Trong tình huống này, kịch bản có thể xảy ra là:

- Cổng Tân Hưng tại K2+757 trên đê Tả Hoàng Long bị rò rỉ, có nguy cơ mất an toàn cho tuyến đê, cần phải được hoành triệt. Đây được xác định là trọng điểm của tỉnh.

- Sạt lở mái đê phía sông đoạn từ K4+900 ÷ K6+000 trên tuyến đê Tả Hoàng Long, do dòng chảy áp sát chân đê có nguy cơ mất an toàn cho tuyến đê, cần phải được xử lý. Đây được xác định là trọng điểm của huyện.

- Sạt lở mái đê phía hồ đoạn từ K15+950 ÷ K17+220 trên tuyến đê Năm Căn, do dòng chảy áp sát chân đê có nguy cơ mất an toàn cho tuyến đê, cần phải được xử lý. Đây được xác định là trọng điểm của huyện.

- Tràn Lạc Khoái bị thâm lậu (tràn sự cố dài 613m) có nguy cơ mất an toàn cho tuyến đê, cần phải được xử lý. Đây được xác định là trọng điểm của tỉnh.

Phương án chỉ đạo, chỉ huy, huy động vật tư, nhân lực, phương tiện và hậu cần để xử lý giờ đầu sự cố như sau:

1.1. Cổng Tân Hưng

Hiện trạng cổng được xây từ năm 1960, thân cổng bằng đá xây bị rò rỉ nhiều, thân cổng gần sát với thân đê, hệ thống giàn van, tường đầu, tường cánh nhiều chỗ bị hỏng không đảm bảo chống lũ. Vì thế trong trường hợp cần thiết tiến hành hoành triệt cổng đảm bảo an toàn cho tuyến đê.

Giải pháp xử lý: Theo phương án bảo vệ trọng điểm của Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh phê duyệt.

1.2. Sạt lở mái đê Tả Hoàng Long đoạn K4+900 ÷ K6+000 dài 1.100m

Do dòng chảy chủ lưu áp sát chân đê, gây sạt lở mái đê và có nguy cơ gây mất an toàn cho tuyến đê, cần phải được xử lý.

Giải pháp xử lý: Theo phương án bảo vệ trọng điểm của UBND huyện Gia Viễn được duyệt.

1.3. Sạt lở mái đê Năm Căn đoạn K15+950 ÷ K17+220 dài 1.270m

Do dòng chảy chủ lưu áp sát chân đê, gây sạt lở mái đê và có nguy cơ gây mất an toàn cho tuyến đê, cần phải được xử lý.

Giải pháp xử lý: Theo phương án bảo vệ trọng điểm của UBND huyện Nho Quan được duyệt.

1.4. Tràn Lạc Khoái bị thâm lậu (tràn sự cố)

Do nước sông Hoàng Long dâng cao gây thâm lậu và có nguy cơ gây mất an toàn cho tuyến đê, cần phải được xử lý.

Giải pháp xử lý: Theo phương án bảo vệ trọng điểm của Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh phê duyệt.

2. Tình huống giả định ứng phó với lũ vượt tần xuất thiết kế

Theo dự báo của Đài khí tượng thủy văn tỉnh Ninh Bình, mực nước lũ tại bến Đê đạt (+5,30m) và tiếp tục lên hoặc có sự cố bất thường nghiêm trọng trên các tuyến đê. Trong tình huống này, kịch bản có thể xảy ra là Vận hành tràn Lạc Khoái, cống Mai Phương - Địch Lộng. Đây được xác định là trọng điểm của tỉnh.

Giải pháp xử lý: Theo phương án vận hành tràn Lạc Khoái, cống Mai Phương - Địch Lộng của UBND huyện Gia Viễn được duyệt.

III. TUYẾN ĐÊ BIỂN BÌNH MINH III

1. Tình huống giả định ứng phó với phương án hộ đê toàn tuyến: Xuất hiện Áp thấp nhiệt đới và bão có sức gió mạnh đến cấp 8 cấp 9 hoạt động trên biển đông hoặc vùng biển ven bờ có nguy cơ ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực ven biển huyện Kim Sơn (chưa vượt tần xuất thiết kế):

Các công việc cần triển khai:

- Cấm không cho tàu thuyền ra khơi, hướng dẫn, kêu gọi triệt để tàu thuyền đang hoạt động ngoài khơi về nơi an toàn để tránh trú bão.

- Tổ chức di dân phía ngoài đê BM3 (từ đê Bình Minh III đến Cồn Nổi) vào trong đê BM2 để tránh trú bão an toàn.

- Tập trung thu hoạch lúa đã chín, hoa màu, vật nuôi trồng thủy sản; chằng chống nhà cửa, kho tàng, trường học, bệnh viện và các công trình trọng điểm trên địa bàn toàn tỉnh.

- Triển khai phương án chống úng.

- Thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo và công điện chỉ đạo, điều hành phòng, chống bão thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Trong kịch bản này phương án hộ đê có thể xảy ra là:

Sạt lở mái đê phía biển và mái đê phía đông đoạn từ K7+730 - K8+130 (Cống CT11) và đoạn từ K11+300 - K11+500 (Cống CT10) trên tuyến đê biển Bình Minh III thuộc địa bàn xã Kim Đông, huyện Kim Sơn. Đây được xác định là trọng điểm trong công tác phòng, chống lụt bão của tỉnh.

Giải pháp xử lý: Theo phương án bảo vệ trọng điểm của Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh phê duyệt.

2. Tình huống giả định ứng phó với bão có sức gió mạnh đến cấp 10 ÷ 12 hoạt động trên biển đông hoặc vùng biển ven bờ có nguy cơ ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực ven biển huyện Kim Sơn (vượt tần xuất thiết kế)

Các công việc cần triển khai:

- Tuyệt đối nghiêm cấm tàu thuyền ra khơi, tìm mọi biện pháp kêu gọi, hướng dẫn những tàu thuyền còn đang hoạt động ngoài khơi về nơi an toàn để tránh trú bão hoặc khẩn trương thoát ra khỏi vùng nguy hiểm.

- Thực hiện mọi biện pháp di dân triệt để phía ngoài đê BM2 vào trong đê BM1 để tránh trú bão an toàn (Trường PTTH Bình Minh, các Trường THCS, Tiểu học thị trấn Bình Minh và xã Cồn Thoi; Công ty TNHH MTV Bình Minh, trụ sở UBND xã Cồn Thoi và trụ sở UBND thị trấn Bình Minh).

- Tập trung huy động mọi lực lượng triển khai các biện pháp đối phó với bão, tổ chức cứu hộ, cứu nạn. Triển khai lực lượng, phương tiện bảo vệ các công trình trọng điểm, kho tàng; chằng chống nhà cửa, trường học, bệnh viện.

- Thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo, công điện chỉ đạo, điều hành phòng, chống, ứng phó bão thường xuyên, liên tục trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Trong kịch bản này phương án hộ đê có thể xảy ra là:

Nước biển vượt cao vượt tràn qua đỉnh đê biển Bình Minh III từ 0,1 ÷ 0,5m. Đây được xác định là trọng điểm của tỉnh.

Công tác chỉ đạo, chỉ huy, huy động vật tư, nhân lực, phương tiện và hậu cần để xử lý giờ đầu sự cố công trình như sau:

Giải pháp giờ đầu: tiến hành nâng cao cao trình đỉnh đê toàn bộ phần tuyến đê biển Bình Minh III, bằng cách dùng bao tải đất, cát xếp thành 3 hàng chồng lên nhau cao từ 0,5 - 0,6m trên mặt đê giáp mái phía sông.

- Công tác chỉ đạo, chỉ huy: Tuân thủ theo Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai số 02/PA-UBND ngày 04/4/2019 của UBND tỉnh.

- Thời gian xử lý: Tối đa là 18 giờ (*kể từ khi có lệnh đắp gia cố nâng cao cao trình đỉnh đê đến khi bão đổ bộ*).

- Lực lượng tham gia xử lý cần huy động là: 7.000 người bao gồm: Lực lượng thanh niên xung kích; Thanh niên tình nguyện; Lực lượng dân quân tự vệ; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Bộ đội Biên phòng; Công an; Quân đoàn I ...

- Vật tư cần thiết để xử lý bao gồm:

+ Đất, cát 8.000m³ được UBND tỉnh huy động từ các đơn vị buôn bán vật liệu xây dựng, các nhà máy sản xuất gạch tuyn len trên địa bàn huyện Kim Sơn, nếu còn thiếu thì huy động thêm các huyện lân cận trong tỉnh.

+ Bao tải dứa loại 50kg: 500.000 cái. Trong đó các kho vật tư PCLB tỉnh chỉ có 336.000 cái, số còn lại 164.000 cái huy động từ các huyện, thành phố.

- Phương tiện giao cho Sở Giao thông Vận tải chủ trì, UBND các huyện TP phối hợp huy động từ các doanh nghiệp bao gồm: máy xúc: 92 cái; ô tô tải các loại: 300 xe (theo phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão).

- Hậu cần:

+ Sở Công Thương chủ trì, UBND huyện Kim Sơn phối hợp bảo đảm bánh mì, lương khô, mì tôm cho lực lượng tham gia công tác PCTT.

+ Dân quân tại chỗ tham gia PCTT&TKCN bảo đảm theo Luật Dân quân tự vệ và Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định một số chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân tỉnh;

+ Lực lượng Quân đội tăng cường bảo đảm lương thực, thực phẩm theo quy định của Quân đội;

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh

Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý hoạt động phòng chống thiên tai và TKCN trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Luật Phòng chống thiên tai, Nghị quyết 76/2018/NQ-CP về công tác phòng chống thiên tai và các văn bản chỉ đạo của Trung ương; chỉ huy, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo quy định của pháp luật, gồm:

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch PCTT, phương án hộ đê toàn tuyến; Đề án tìm kiếm cứu nạn; Phương án Hậu phương và khắc phục hậu quả thiên tai; Phương án triển khai ứng phó với tình huống bão rất mạnh và siêu bão...

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành và nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai; chỉ huy hộ đê, đảm bảo an toàn hồ đập, công trình phòng chống lụt bão.

- Chỉ đạo Tiểu ban Tiền phương, Tiểu ban Cứu hộ cứu nạn, Tiểu ban Hậu phương và các đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai theo phương án đã được duyệt, khẩn trương tổ chức ứng phó, xử lý kịp thời với các diễn biến thiên tai; bảo vệ sản xuất, các cơ sở kinh tế - xã hội, các khu dân cư; tổ chức cứu hộ, cứu nạn khẩn cấp và nhanh chóng khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố tổng kiểm tra đê điều, hồ đập, các trọng điểm xung yếu trước mùa mưa, bão. Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án chống úng, chống hạn, phương án hậu phương và khắc phục hậu quả thiên tai khôi phục sản xuất. Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố lập kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, chỉ đạo thực hiện các giải pháp kỹ thuật xử lý giờ đầu khi các tình huống thiên tai xảy ra. Tham mưu cho Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và các địa phương thời điểm hoành hành các công đảm bảo an toàn cho các tuyến đê.

- Kiểm tra, đôn đốc UBND các huyện, thành phố, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh tập trung kiểm tra, rà soát các khu vực trọng điểm, vị trí xung yếu, phát hiện và xử lý, khắc phục kịp thời các tồn tại về đê

sông, đê hồ, đập, kè, cống, công trình phụ trợ phòng chống thiên tai và hệ thống công trình thủy lợi đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phòng, chống thiên tai.

- Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi chuẩn bị phương án xuất vật tư dự trữ theo lệnh của Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh.

3. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án cứu hộ, cứu nạn khi ATNĐ, bão, lũ... xảy ra; phương án hợp đồng tác chiến giữa tỉnh, huyện, thành phố và các đơn vị đóng quân trên địa bàn để sẵn sàng huy động phương tiện, lực lượng cơ động tham gia ứng phó với thiên tai khi có yêu cầu; phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh xây dựng phương án phối hợp tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn có yếu tố nước ngoài tham gia khi xảy ra thiên tai. Sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện tham gia hộ đê.

4. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án quản lý, kiểm soát, hướng dẫn, kêu gọi tàu thuyền hoạt động trên sông, trên biển về nơi tránh, trú bão an toàn phù hợp với diễn biến của ATNĐ, bão. Thường xuyên thông tin, hướng dẫn cho chủ tàu thuyền, ngư dân đang hoạt động trên biển nắm chắc diễn biến, hướng di chuyển của ATNĐ, bão để phòng, tránh an toàn; đồng thời, thực hiện các biện pháp bảo vệ tài sản tại các khu neo đậu tàu thuyền tránh, trú bão; kiểm soát hoạt động của các chòi canh thủy sản, hải sản khu vực bãi bồi ven biển.

- Phối hợp với UBND huyện Kim Sơn xây dựng, tổ chức thực hiện phương án di dân phía ngoài đê Bình Minh II; đê Bình Minh III vào trong đê và các hộ dân có nhà ven sông, ven biển không đảm bảo an toàn đến các địa điểm tránh trú an toàn khi có bão, lũ.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh xây dựng, tổ chức thực hiện phương án cứu hộ, cứu nạn trên biển và vùng ven biển khi xảy ra thiên tai và phương án cứu hộ, cứu nạn trên biển và vùng ven biển khi có yếu tố nước ngoài tham gia.

5. Công an tỉnh

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội khi xảy ra thiên tai; bố trí lực lượng, phối hợp với thanh tra giao thông tổ chức phân luồng, hướng dẫn giao thông tại khu vực bị thiên tai, kiểm soát chặt chẽ phương tiện giao thông qua các đoạn đường ngập, các bên đò ngang, đò dọc.

- Phối hợp với lực lượng quân đội và chính quyền địa phương trong việc sơ tán nhân dân, tham gia cứu hộ, cứu nạn và giúp dân khắc phục hậu quả; phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan kiểm tra, xử lý các vi phạm quy định của luật về đê điều, luật phòng chống thiên tai.

6. Sở Thông tin và Truyền Thông

- Xây dựng phương án đảm bảo thông tin liên lạc 24/24h, kịp thời trong mọi tình huống từ tỉnh đến các huyện, thành phố và các trọng điểm, đặc biệt trong trường hợp xuất hiện lũ lớn kéo dài gây sự cố mất điện lưới, không thể thông tin liên lạc bằng hữu tuyến và các mạng viễn thông với trạm đo mực nước Hung Thi - Hòa Bình trình Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện phương án đảm bảo Thông tin liên lạc đã được phê duyệt; chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị viễn thông, bưu chính trên địa bàn tỉnh đảm bảo thông tin liên lạc theo phương án được duyệt phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành việc phòng tránh, ứng phó với bão, lũ; công tác tìm kiếm cứu nạn...

7. Sở Giao thông Vận tải

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo giao thông thông suốt; có phương án đề phòng, xử lý các vị trí sạt lở gây ách tắc giao thông. Tổ chức phân luồng giao thông khi các tuyến đường bị ngập lụt do ảnh hưởng của thiên tai.

- Phối hợp với UBND huyện Gia Viễn chỉ đạo Doanh nghiệp tư nhân Xuân Quyền thực hiện công tác đảm bảo giao thông qua cầu phao Đồng Chùa theo phương án được duyệt khi có tình huống lụt, bão; chỉ đạo Ban QLDA đảm bảo an toàn và đảm bảo hành lang thoát lũ tại các vị trí đang thi công dở dang.

- Đảm bảo an toàn giao thông, an toàn cho các bến cảng, bến thủy nội địa, các tuyến đò ngang, đò dọc trên địa bàn toàn tỉnh. Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án tránh trú bão, lũ đảm bảo an toàn cho các phương tiện thủy trên các tuyến sông.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án huy động phương tiện vận tải đáp ứng yêu cầu ứng phó thiên tai.

8. Sở Y tế

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án cấp cứu, điều trị, chăm sóc sức khỏe nhân dân, vệ sinh môi trường, nguồn nước sinh hoạt, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý ô dịch xuất hiện sau thiên tai trên địa bàn toàn tỉnh. Có kế hoạch phân bổ cơ sở thuốc phòng, chống bão, lụt; hóa chất phòng, chống dịch bệnh.

- Xây dựng, thực hiện phương án sơ tán, di dời cơ sở y tế khi xảy ra ngập lụt, sập đổ để nhanh chóng thu dung cấp cứu, điều trị nạn nhân trong mọi tình huống khẩn cấp, đảm bảo điều kiện cho các cơ sở y tế hoạt động, tuyệt đối không để người bệnh, nhân viên y tế bị thiệt mạng do lũ, bão, thiên tai.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế chủ động kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn môi trường, tránh bùng phát dịch bệnh do ảnh hưởng hạn hán, thiếu nước, nắng nóng kéo dài.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo đảm an toàn cho giáo viên, học sinh, sinh viên và an toàn trường, lớp học khi có thiên tai xảy ra. Có kế hoạch

bảo đảm chương trình, thời gian học cho học sinh các xã vùng bị ảnh hưởng của thiên tai.

- Từng bước đưa kiến thức cơ bản về các tình huống thiên tai và các biện pháp phòng, chống, ứng phó vào chương trình đào tạo cho học sinh, sinh viên.

10. Sở Công Thương

Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án dự trữ, đảm bảo cung cấp hàng hoá, nhu yếu phẩm cần thiết, nhất là lương thực và nước uống, sẵn sàng cung cấp cho vùng bị thiên tai, lụt, bão, nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn khi có yêu cầu.

11. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án cứu trợ nhân dân vùng bị thiên tai; tham mưu, đề xuất các chính sách cứu trợ kịp thời khi có thiên tai xảy ra.

12. Sở Xây dựng

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát các chủ đầu tư xây dựng, tổ chức thực hiện tốt phương án đảm bảo an toàn cho các công trường xây dựng, các nhà xưởng, công trình xây dựng trọng điểm; tham mưu khắc phục, xử lý sự cố các công trình xây dựng do thiên tai gây ra.

- Triển khai rà soát, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm quy hoạch, quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế xây dựng các khu đô thị, khu công nghiệp, khu du lịch phù hợp với phân vùng động đất, sóng thần theo quy định.

13. Sở Tài chính

Phối hợp với các sở, ban, ngành, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kịp thời kinh phí đảm bảo cho công tác phòng chống thiên tai, khắc phục hậu quả, hỗ trợ khó khăn cho vùng bị ảnh hưởng thiên tai và tu sửa công trình phòng chống lụt bão; công trình bị hư hại do thiên tai.

14. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Đài KTTV tỉnh thực hiện tốt công tác dự báo, phát các bản tin dự báo, cảnh báo về áp thấp nhiệt đới, bão lũ, nắng nóng, rét đậm, rét hại, đông lạnh, sương muối, gió mùa, cải tiến nâng cao chất lượng nội dung, hình thức cung cấp thông tin dự báo phù hợp với từng đối tượng tiếp nhận; theo dõi, quan trắc, dự báo sớm lưu lượng lũ về các hồ chứa phục chỉ đạo vận hành, phòng chống lũ cho các hồ chứa có hiệu quả.

15. Thanh tra tỉnh

Xây dựng, thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác phòng chống thiên tai, quản lý đê điều, các công trình thủy lợi khác và công tác "4 tại chỗ" của các địa phương, đơn vị; kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều và phòng, chống lụt, bão.

16. Đài Khí tượng thủy văn tỉnh

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo thông tin dự báo, cảnh báo bão, mưa, lũ trên địa bàn tỉnh; thường xuyên cập nhật thông tin về diễn biến thời tiết thủy văn của Trung tâm dự báo KTTV trung ương, các đài Khí tượng khu

vực, tổng hợp phát hành các bản tin thông báo, dự báo, cảnh báo về mưa, lũ, ATNĐ - bão trên địa bàn toàn tỉnh. Dự báo lũ trên sông Hoàng Long tại Hưng Thi, Bến Đẽ; trên sông Đáy tại thành phố Ninh Bình; cảnh báo lũ trên các hồ chứa lớn. Yêu cầu dự báo phải chính xác, kịp thời, có chất lượng cao;

- Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh chi tiết hóa bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai. Tổ chức dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai theo đúng quy định tại Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg. Tăng cường dự báo, nhận định tình hình nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn, rét đậm, rét hại đông lốc, .. thường xuyên cung cấp cho các cơ quan liên quan và địa phương để phục vụ chỉ đạo phòng, chống thiên tai

17. Công ty TNHH MTV Điện lực Ninh Bình

Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo vệ an toàn hệ thống nguồn, lưới điện trong mọi tình huống để đảm bảo cấp điện an toàn, ổn định phục vụ sản xuất và công tác phòng chống thiên tai. Triển khai thực hiện phương án đảm bảo cấp điện 24/24h phục vụ vận hành tràn Lạc Khoái, cống Mai Phương, Địch Lộng khi có yêu cầu.

18. Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo vệ an toàn cho các hồ, đập, hệ thống công trình thủy lợi trong phạm vi quản lý đảm bảo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phòng, chống lụt bão, hạn hán, xâm nhập mặn; lập các quy trình vận hành an toàn hồ, đập theo quy định. Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố tổ chức xây dựng và thực hiện phương án chống úng, hạn hán, xâm nhập mặn để bảo vệ sản xuất nông nghiệp, dân sinh theo phương án được phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Gia Viễn triển khai thực hiện vận hành cống Mai Phương và cống Địch Lộng theo quy trình khi có yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan thực hiện việc xả lũ các hồ chứa thuộc phạm vi quản lý khi có yêu cầu.

19. Đài phát thanh và Truyền hình, Báo Ninh Bình

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo vệ thiết bị, cơ sở hạ tầng thông tin, truyền hình. Phối hợp chặt chẽ với Đài KTTV tỉnh, Ban chỉ huy PCTT các cấp, đảng tải, đưa tin kịp thời, đúng quy định về dự báo, cảnh báo thiên tai và công tác chỉ đạo, điều hành, hoạt động phòng chống thiên tai của các cấp, các ngành, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Đài KTTV tỉnh và các đơn vị có liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về phương án PCTT & TKCN của tỉnh và phổ biến kinh nghiệm phòng tránh thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng đến người dân nhằm nâng cao nhận thức cho cộng đồng để có ý thức và biện pháp chủ động phòng tránh hiệu quả.

20. Cục Thống kê tỉnh

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tập huấn cho các ngành và các huyện, thành phố về biểu mẫu, tiêu chí thống kê thống nhất theo quy định về thiệt hại do thiên tai gây ra theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015.

21. Các sở, ngành khác

Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện phương án phòng chống thiên tai đáp ứng, yêu cầu nhiệm vụ phòng tránh thiên tai của ngành mình, đơn vị mình và nhiệm vụ phòng, chống lụt bão, động đất, sóng thần chung của tỉnh.

22. Các thành viên Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh

Trực tiếp chỉ đạo, điều hành công tác PCTT tại các địa bàn đã được phân công của Chủ tịch UBND tỉnh kiêm Trưởng Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh.

23. UBND các huyện, thành phố

- UBND và Ban chỉ huy PCTT & TKCN các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác PCTT & TKCN; đảm bảo an toàn đề điều, hồ đập và các công trình phòng chống thiên tai trên địa bàn mình quản lý. Lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bảo vệ trọng điểm của địa phương và các phương án, quy chế phối hợp, kế hoạch phòng, chống khi thiên tai xảy ra. Đồng thời yêu cầu tập trung triển khai thực hiện thêm một số nhiệm vụ sau:

- UBND huyện Nho Quan: Lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án di dân của vùng xả lũ, phân lũ; phương án xả lũ bảo vệ tuyến đê Đức Long - Gia Tường; phương án bảo vệ các trọng điểm xung yếu và đảm bảo an toàn hồ đập, phương án chống hạn, nắng nóng, rét hại, lũ quét, mưa đá.

- UBND huyện Gia Viễn: Lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án di dân của vùng phân lũ; phương án vận hành tràn Lạc Khoái, tràn sự Cốc; xả lũ qua cống Mai Phương, Địch Lộng; phương án bảo vệ các trọng điểm xung yếu và đảm bảo an toàn hồ đập.

- UBND huyện Kim Sơn: Lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án di dân phía ngoài đê Bình Minh 2 vào trong đê; phương án bảo vệ các trọng điểm xung yếu trên tuyến đê hữu Đáy; đê tả, hữu sông Vạc; đê biển Bình Minh 2; đê biển Bình Minh 3 và ứng phó với sóng thần, phương án chống xâm nhập mặn.

- UBND huyện Yên Mô, Yên Khánh: Xây dựng phương án chống xâm nhập mặn trên địa bàn.

- UBND thành phố Tam Điệp: Xây dựng phương án chống hạn, chống lũ quét trên địa bàn thành phố.

24. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể

Tích cực bám sát địa bàn, tuyên truyền, vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên tích cực chủ động tham gia công tác PCTT & TKCN phát huy vai trò của

đoàn thanh niên, thanh niên tình nguyện của phụ nữ tham gia phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; vận động, hướng dẫn hội viên thực hiện tốt các giải pháp sản xuất trong điều kiện nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn, thiếu nước sinh hoạt theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn để giành thắng lợi trong sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

Trên đây là phương án hộ đề toàn tuyến và ứng phó với trường hợp bão, lũ vượt tần suất thiết kế trên địa bàn tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện đảm bảo ứng phó kịp thời, có hiệu quả, bảo vệ an toàn cho người, tài sản của Nhà nước, nhân dân và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổng hợp ý kiến, đề xuất biện pháp giải quyết, gửi về Văn phòng Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh để tổng hợp báo cáo Trưởng ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và TKCN;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Tổng cục PCTT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh;
- Lưu VT.



**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Vũ Nam Tiến

đoàn thanh niên, thanh niên tình nguyện của phụ nữ tham gia phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; vận động, hướng dẫn hội viên thực hiện tốt các giải pháp sản xuất trong điều kiện nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn, thiếu nước sinh hoạt theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn để giành thắng lợi trong sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

Trên đây là phương án hộ đề toàn tuyến và ứng phó với trường hợp bão, lũ vượt tần suất thiết kế trên địa bàn tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện đảm bảo ứng phó kịp thời, có hiệu quả, bảo vệ an toàn cho người, tài sản của Nhà nước, nhân dân và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổng hợp ý kiến, đề xuất biện pháp giải quyết, gửi về Văn phòng Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh để tổng hợp báo cáo Trưởng ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và TKCN;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Tổng cục PCTT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh;
- Lưu VT.



**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Vũ Nam Tiến